

Số: 188/2025/TB-ĐGNAP-CNTH
V/v: Đấu giá quyền sử dụng đất

Thanh Hóa, ngày 09 tháng 12 năm 2025.

THÔNG BÁO MỜI THAM GIA ĐẤU GIÁ

Quyền sử dụng các lô đất ở tại khu dân cư thôn Bất Động và thôn Gia Yên, xã Quảng Ngọc, huyện Quảng Xương và tại xã Quảng Hợp, huyện Quảng Xương (nay là xã Quảng Ngọc, tỉnh Thanh Hóa).

Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản: Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú - Chi nhánh Thanh Hóa. Địa chỉ: Tầng 4, tòa nhà VCCI, số 91 Nguyễn Chí Thanh, phường Hàm Rồng, tỉnh Thanh Hóa.

Người có tài sản đấu giá: UBND xã Quảng Ngọc. Địa chỉ: Xã Quảng Ngọc, tỉnh Thanh Hóa.

1. Tài sản đấu giá, diện tích, giá khởi điểm, tiền mua hồ sơ, tiền đặt trước:

- **Tài sản đấu giá:** Quyền sử dụng các lô đất ở tại khu dân cư thôn Bất Động và thôn Gia Yên, xã Quảng Ngọc, huyện Quảng Xương và tại xã Quảng Hợp, huyện Quảng Xương (nay là xã Quảng Ngọc, tỉnh Thanh Hóa).

- Tổng diện tích đấu giá: **8.760,9 m²**.

- Tổng giá trị quyền sử dụng đất khởi điểm của các lô đấu giá: **31.496.590.000 đồng**
(Bằng chữ: Ba mươi một tỷ, bốn trăm chín mươi sáu triệu, năm trăm chín mươi nghìn đồng)



TT	Tên lô đất	Diện tích (m ²)	Giá khởi điểm (đồng/m ²)	Giá khởi điểm (đồng/lô)	Tiền đặt trước (đồng/lô)	Tiền mua hồ sơ (đồng/hồ sơ)
I	Thôn Bất Động, xã Quảng Ngọc					
1	LK-A: 06	150	3.100.000	465.000.000	93.000.000	100.000
2	LK-C: 13	171,9	3.720.000	639.468.000	127.893.600	100.000
3	LK-D: 01	150	3.720.000	558.000.000	111.600.000	100.000
4	LK-D: 02	150	3.100.000	465.000.000	93.000.000	100.000
5	LK-D: 15	150	3.100.000	465.000.000	93.000.000	100.000
6	LK-E: 13	172,6	3.720.000	642.072.000	128.414.400	100.000
II	Thôn Gia Yên, xã Quảng Ngọc					
7	LK-A: 01	140,9	4.250.000	598.825.000	119.765.000	100.000
8	LK-A: 11	150	3.530.000	529.500.000	105.900.000	100.000
9	LK-A: 12	150	3.530.000	529.500.000	105.900.000	100.000
10	LK-A: 13	150	3.530.000	529.500.000	105.900.000	100.000

11	LK-A: 15	150	3.850.000	577.500.000	115.500.000	100.000
12	LK-B: 01	162,5	4.250.000	690.625.000	138.125.000	100.000
13	LK-B: 02	150	3.530.000	529.500.000	105.900.000	100.000
14	LK-B: 03	150	3.530.000	529.500.000	105.900.000	100.000
15	LK-B: 04	150	3.530.000	529.500.000	105.900.000	100.000
16	LK-B: 05	150	3.530.000	529.500.000	105.900.000	100.000
17	LK-B: 06	150	4.250.000	637.500.000	127.500.000	100.000
18	LK-C: 02	150	3.530.000	529.500.000	105.900.000	100.000
19	LK-C: 03	150	3.530.000	529.500.000	105.900.000	100.000
20	LK-C: 04	150	3.530.000	529.500.000	105.900.000	100.000
21	LK-C: 05	150	3.530.000	529.500.000	105.900.000	100.000
22	LK-C: 06	150	3.530.000	529.500.000	105.900.000	100.000
23	LK-C: 07	150	3.530.000	529.500.000	105.900.000	100.000
24	LK-C: 10	150	3.530.000	529.500.000	105.900.000	100.000
25	LK-C: 11	150	3.530.000	529.500.000	105.900.000	100.000
26	LK-C: 12	150	3.530.000	529.500.000	105.900.000	100.000
27	LK-C: 13	150	4.250.000	637.500.000	127.500.000	100.000
III	Xã Quảng Hợp, huyện Quảng Xương (nay là xã Quảng Ngọc, tỉnh Thanh Hóa)					
28	LK-A: 01	210	4.200.000	882.000.000	176.400.000	100.000
29	DC-A: 12	120,5	4.200.000	506.100.000	101.220.000	100.000
30	DC-A: 14	125	3.500.000	437.500.000	87.500.000	100.000
31	DC-A: 15	125	3.500.000	437.500.000	87.500.000	100.000
32	DC-A: 16	125	3.500.000	437.500.000	87.500.000	100.000
33	DC-A: 17	125	3.500.000	437.500.000	87.500.000	100.000
34	DC-A: 18	125	3.500.000	437.500.000	87.500.000	100.000
35	DC-A: 19	125	3.500.000	437.500.000	87.500.000	100.000
36	DC-A: 20	125	3.500.000	437.500.000	87.500.000	100.000
37	DC-A: 21	125	3.500.000	437.500.000	87.500.000	100.000
38	DC-A: 22	125	3.500.000	437.500.000	87.500.000	100.000
39	DC-A: 23	187	3.500.000	654.500.000	130.900.000	100.000
40	DC-B: 10	135	3.500.000	472.500.000	94.500.000	100.000
41	DC-B: 11	135	3.500.000	472.500.000	94.500.000	100.000
42	DC-B: 12	135	3.500.000	472.500.000	94.500.000	100.000
43	DC-B: 13	165	3.500.000	577.500.000	115.500.000	100.000
44	DC-B: 14	135	3.500.000	472.500.000	94.500.000	100.000
45	DC-B: 17	250	3.500.000	875.000.000	175.000.000	100.000
46	DC-C: 06	142	3.500.000	497.000.000	99.400.000	100.000
47	DC-C: 07	144	3.500.000	504.000.000	100.800.000	100.000

48	DC-C: 08	145	3.500.000	507.500.000	101.500.000	100.000
49	DC-C: 09	146	3.500.000	511.000.000	102.200.000	100.000
50	DC-C: 10	148	3.500.000	518.000.000	103.600.000	100.000
51	DC-C: 11	170	3.500.000	595.000.000	119.000.000	100.000
52	DC-D: 01	137,5	4.200.000	577.500.000	115.500.000	100.000
53	DC-D: 03	122	3.500.000	427.000.000	85.400.000	100.000
54	DC-D: 04	121	3.500.000	423.500.000	84.700.000	100.000
55	DC-D: 05	122	3.500.000	427.000.000	85.400.000	100.000
56	DC-D: 06	129	3.500.000	451.500.000	90.300.000	100.000
57	DC-D: 07	134,5	3.500.000	470.750.000	94.150.000	100.000
58	DC-D: 08	136	3.500.000	476.000.000	95.200.000	100.000
59	DC-D: 09	135	3.500.000	472.500.000	94.500.000	100.000
60	DC-D: 10	133,5	3.500.000	467.250.000	93.450.000	100.000
Tổng cộng: 60 lô		8.760,9		31.496.590.000	6.299.318.000	

2. Mục đích, hình thức, thời hạn sử dụng đất:

- Mục đích sử dụng đất: Đất ở nông thôn (ONT).
- Hình thức sử dụng đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất theo hình thức đấu giá quyền sử dụng đất.
- Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài.

3. Đối tượng và điều kiện được đăng ký tham gia đấu giá:

3.1. Đối tượng được đăng ký tham gia đấu giá:

Cá nhân được giao đất ở (người tham gia đấu giá) thuộc đối tượng được nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất quy định tại Điều 119 Luật Đất đai năm 2024, không thuộc các trường hợp không được đăng ký tham gia đấu giá theo quy định tại khoản 4 Điều 38 Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15 và theo quy định của pháp luật khác có liên quan.

3.2. Điều kiện được đăng ký tham gia đấu giá:

- Người tham gia đấu giá phải thuộc đối tượng được tham gia đấu giá theo quy định đã được nêu tại mục 3.1;
- Có Phiếu đăng ký tham gia đấu giá theo mẫu Công ty phát hành;
- Có hồ sơ tham gia đấu giá hợp lệ theo quy định;
- Nộp đủ tiền đặt trước và tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá tương ứng với số lượng lô đất đăng ký tham gia đấu giá.

4. Hồ sơ tham gia đấu giá gồm có:

- Phiếu đăng ký tham gia đấu giá theo mẫu (Có đóng dấu treo của Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú - CN Thanh Hóa hoặc Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú);
- Bản sao Căn cước/Căn cước công dân/Hộ chiếu (còn thời hạn);
- Chứng từ xác định việc nộp khoản tiền mua hồ sơ;
- Hợp đồng ủy quyền có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền (nếu có).

5. Hình thức đấu giá và Phương thức đấu giá:

- Hình thức đấu giá: Đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp tại phiên đấu giá.
- Phương thức đấu giá: Trả giá lên.
- Cách thức đấu giá: Đấu giá một vòng. Trả giá theo 01 m² đất.



6. Thời gian, địa điểm xem tài sản (trong giờ hành chính):

- **Thời gian:** Liên tục trong 03 ngày: Ngày 17/12/2025, ngày 18/12/2025 và ngày 19/12/2025.

- **Địa điểm:** Tại thực địa khu đất đấu giá (Người tham gia đấu giá liên hệ với UBND xã Quảng Ngọc hoặc Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú - Chi nhánh Thanh Hóa để được hỗ trợ).

Lưu ý: Người tham gia đấu giá có thể chủ động đi xem tài sản khu đất đấu giá trong khoảng thời gian từ ngày niêm yết việc đấu giá tài sản cho đến trước ngày mở phiên đấu giá.

7. Thời gian, địa điểm bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiếp nhận/nộp hồ sơ tham gia đấu giá:

- **Thời gian:** Từ 08h00 phút ngày 11/12/2025 đến 16h30 phút ngày 25/12/2025.

- **Chốt nộp hồ sơ:** Từ 08h00 phút đến 16h30 phút ngày 25/12/2025.

- **Địa điểm:** Tại Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú - Chi nhánh Thanh Hóa, Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú và tại Ủy ban nhân dân xã Quảng Ngọc, tỉnh Thanh Hóa.

Lưu ý: Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú sẽ thông báo cho người không đủ điều kiện tham gia đấu giá chậm nhất 01 ngày làm việc trước ngày mở phiên đấu giá. (Hình thức thông báo: Điện thoại/Zalo đồng thời Niêm yết công khai danh sách người không đủ điều kiện tham gia đấu giá tại trụ sở Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú - CN Thanh Hóa).

8. Nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá:

- Thời gian: Từ 08h00 phút ngày 11/12/2025 đến 17h00 phút ngày 25/12/2025.

- Người tham gia đấu giá nộp bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản theo thông tin sau:

- + Tên tài khoản: **CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH NHẤT AN PHÚ.**
- + Số tài khoản: **2233838383**
- + Tại ngân hàng: **TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank)**
- + Nội dung: **“Họ tên người đăng ký tham gia đấu giá (số CC/CCCD) ..., nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá QSD đất đối với ... (số lượng) lô đất tại xã Quảng Ngọc, tỉnh Thanh Hóa”.**



Lưu ý: Thời gian nộp tiền đặt trước căn cứ thông tin số dư tài khoản hiển thị trên hệ thống ngân hàng nêu trên của Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú tính đến 17h00' ngày 25/12/2025.

9. Thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá:

- **Thời gian:** Vào hồi 08h30 phút ngày 30/12/2025 (Thứ ba).

- **Địa điểm:** Tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã Quảng Ngọc, tỉnh Thanh Hóa. Địa chỉ: Xã Quảng Ngọc, tỉnh Thanh Hoá.

Lưu ý:

- Người tham gia đấu giá khi đến tham dự phiên đấu giá phải xuất trình bản chính CC/CCCD/HC (còn thời hạn) và chứng từ xác định việc đã nộp khoản tiền đặt trước.

- Người tham gia đấu giá cần đến trước thời gian tổ chức phiên đấu giá tối thiểu là 15 phút để làm thủ tục vào phòng đấu giá.

- Tại phiên đấu giá, nếu người tham gia đấu giá vắng mặt hoặc không có mặt đúng thời gian và địa điểm mà không thuộc trường hợp bất khả kháng thì số tiền đặt trước sẽ bị xử lý theo quy định của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15.

Mọi thông tin liên hệ: Trụ sở Công ty đấu giá hợp danh Nhật An Phú - Chi nhánh Thanh Hóa, địa chỉ: Tầng 4, tòa nhà VCCI, số 91 Nguyễn Chí Thanh, phường Hàm Rồng, tỉnh Thanh Hóa, số điện thoại: 09.7448.7448 hoặc 092.1991.678.

Nơi nhận:

- UBND xã Quảng Ngọc;
- Phòng Kinh tế xã Quảng Ngọc;
- Công Đấu giá tài sản quốc gia;
- Công thông tin điện tử tỉnh Thanh Hóa;
- Các điểm niêm yết;
- Lưu HS, VT./.

**CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH
NHẬT AN PHÚ - CN THANH HÓA**



GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH
Nguyễn Ngọc Linh Chi

